

Buôn Ma Thuột, ngày 04 tháng 3 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
Về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức ở xã, phường, thị trấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ, Về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và Thông tư số 03/2004/TT-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ, về chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và Thông tư hướng dẫn số 34/2004/TTLT/BNV-BTC-BLĐTBXH của Liên Bộ Bộ Nội vụ-Bộ Tài chính-Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2003/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ, về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 24/TT-SNV, ngày 24 tháng 01 năm 2005.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế tuyển dụng công chức ở xã, phường, thị trấn.

Điều 2 : Giao Giám đốc Sở Nội vụ tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế ban hành kèm theo quyết định này.

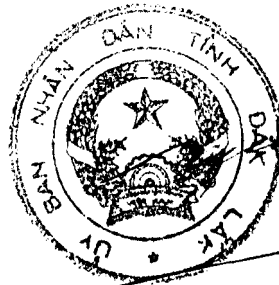
Điều 3 : Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. / *Ước*

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

CHỦ TỊCH

Nơi nhận :

- Bộ Nội vụ, (b/c)
- Cục Kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp (b/c)
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Ban Tổ chức tỉnh Ủy
- Sở Tài chính, Sở Tư pháp
- Lãnh đạo VP,
- Các CV NCVP
- P.Nội vụ- LDTB&XH các huyện, TP
- Lưu VT, TH 60



NGUYỄN VĂN LẠNG

Buôn Ma Thuột, ngày 04 tháng 3 năm 2005

QUY CHẾ

TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
*(ban hành kèm theo Quyết định số : 16 /2005/QĐ – UB
ngày 04 / 3 /2005 của UBND tỉnh Đắk Lắk.*

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1 : Bản Quy chế này được áp dụng cho các kỳ thi tuyển, xét tuyển để tuyển dụng công chức vào làm việc ở cơ quan hành chính ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã)

Điều 2 : Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải căn cứ vào nhu cầu công việc và tiêu chuẩn nghiệp vụ của chức danh cần tuyển dụng. Việc tuyển dụng công chức cấp xã phải đúng số lượng của các chức danh yêu cầu cần tuyển dụng sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh giao tổng số biên chế cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã cho từng xã, phường, thị trấn.

Điều 3 : Việc thi tuyển, xét tuyển để tuyển dụng công chức phải đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ để mọi công dân có đủ điều kiện đều có cơ hội ngang nhau được tuyển vào làm công chức. Cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi tuyển qui định tại Điều 4 Qui chế này phải thông báo trước 30 ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, phát thanh truyền hình địa phương) 3 lần về số lượng tuyển dụng, các điều kiện dự tuyển qui định tại Điều 6 Qui chế này.

Điều 4 : Đối tượng tuyển dụng công chức cấp xã :

Những người được tuyển dụng, giao giữ một chức danh chuyên môn, nghiệp vụ thuộc UBND cấp xã gồm các chức danh sau đây :

- 1/ Trưởng Công an (nơi chưa bố trí lực lượng Công an chính quy);
- 2/ Chỉ huy trưởng Quân sự;
- 3/ Văn phòng – Thống kê;
- 4/ Địa chính – Xây dựng;
- 5/ Tài chính – Kế toán;
- 6/ Tư pháp – Hộ tịch;
- 7/ Văn hóa – Xã hội;

Việc tuyển dụng công chức cấp xã tăng thêm theo số dân thực hiện theo khoản 2, Điều 3, Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ và Điểm 2,3,4, Mục I của Thông tư hướng dẫn số 34/2004/TTLT/BNV-BTC-BLĐTXH ngày 14/05/2004 của Bộ Nội vụ-Bộ Tài chính-Bộ Lao động Thương binh & Xã hội bao gồm những chức danh công chức cấp xã đã được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 5 : Điều kiện đăng ký dự tuyển đối với các chức danh công chức cấp xã:

- Là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Đắk Lắk;
- Điều kiện cụ thể về tuổi đời, về trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với từng chức danh công chức cấp xã thực hiện theo Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV, ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
- Có đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng, có văn bằng chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng chức danh cần tuyển dụng;
- Đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ được giao;
- Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

- Người được tuyển dụng làm công chức phải có đủ tiêu chuẩn và phẩm chất đạo đức, phải thực hiện chế độ tập sự đủ thời gian 06 tháng. Khi hết thời gian tập sự, Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ vào tiêu chuẩn và kết quả công việc của người tập sự, nếu đủ tiêu chuẩn thì đề nghị Chủ tịch UBND huyện, thành phố xem xét, quyết định tuyển dụng, nếu không đủ tiêu chuẩn tuyển dụng thì cho thôi việc.

Điều 6 : Hình thức tuyển dụng công chức cấp xã :

1/ Thi tuyển :

Áp dụng đối với những người đăng ký dự tuyển vào các chức danh công chức cấp xã khi tuyển dụng vào làm việc lần đầu.

2/ Xét tuyển :

Áp dụng đối với các chức danh công chức cấp xã khi tuyển dụng vào làm việc lần đầu đối với những người đăng ký dự tuyển ở các xã biên giới, xã vùng 3, những người là người dân tộc thiểu số tại chỗ.

CHƯƠNG II

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

Điều 7 : Cơ cấu thành phần Hội đồng tuyển dụng :

1/ Việc tuyển dụng công chức cấp xã do Hội đồng thi tuyển và Hội đồng xét tuyển (sau đây gọi chung là Hội đồng tuyển dụng).

2/ Hội đồng tuyển dụng do Chủ tịch UBND huyện, thành phố ra quyết định thành lập có từ 05 đến 07 thành viên.

3/ Thành phần Hội đồng tuyển dụng bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện, thành phố;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng Phòng Nội vụ-Lao động Thương binh & Xã hội huyện, thành phố.

- Các ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các Phòng, Ban của cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức ở huyện, thành phố.

- Ủy viên Thư ký hội đồng là công chức Phòng Nội vụ–Lao động Thương binh & Xã hội huyện, thành phố phụ trách công tác tuyển dụng công chức cấp xã.

Khi xét tuyển công chức ở xã, phường, thị trấn nào thì mời chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn đó làm Ủy viên Hội đồng xét tuyển.

Điều 8 : Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển dụng :

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số, có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1/ Thông báo công khai kế hoạch tổ chức tuyển dụng, thể lệ, quy chế, tiêu chuẩn và điều kiện dự tuyển:

+ Đối với hình thức tổ chức thi tuyển Hội đồng thi tuyển phải thông báo rõ: Môn thi, hình thức, thời gian và địa điểm thi, tổ chức việc biên soạn tài liệu thi, ôn thi, ra đề thi, thành lập Ban coi thi, Ban chấm thi, thống nhất hồ sơ dự thi.

2/ Tiếp nhận và xét hồ sơ dự tuyển; Tổ chức sơ tuyển (nếu có), thông báo danh sách những người đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển.

3/ Tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển theo đúng quy chế, báo cáo kết quả tuyển dụng lên cơ quan có thẩm quyền để xem xét và ra quyết định công nhận kết quả, công bố kết quả tuyển dụng.

4/ Giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dự tuyển.

CHƯƠNG III

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

Điều 9 : Hình thức và nội dung thi tuyển :

1- Hình thức thi tuyển : Thi 2 phần.

- Phần 1 : Thi viết.

- Phần 2 : Thi vấn đáp.

2 - Nội dung thi tuyển :

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân .

- Pháp lệnh cán bộ, công chức (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2003)
- Pháp lệnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Pháp lệnh chống tham nhũng.
- Nghị định số 114/2003/NĐ-CP của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và Thông tư số 03/2004/TT-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP của Chính phủ.
- Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về ban hành tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.
- Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ về chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn; Thông tư Liên Bộ số 34/2004/TTLT/BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 14/05/2004 của Liên Bộ Bộ Nội Vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – TB&XH hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 14/05/2004 của Chính phủ.

- Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07/7/2003 của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã.

Điều 10 : Cách tính điểm trong kỳ thi tuyển:

- 1/ Mỗi phần thi được tính theo thang điểm 100.
- 2/ Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển là người phải thi đủ các phần thi, có số điểm mỗi phần thi đạt từ 50 điểm trở lên và tính từ người có số điểm cao nhất cho đến hết chỉ tiêu được tuyển đối với từng chức danh dự thi.
- 3/ Các trường hợp được cộng điểm ưu tiên trong thi tuyển.
 - Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh các hạng được cộng 30 điểm vào kết quả thi.
 - Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, người dân tộc thiểu số được cộng thêm 20 điểm vào kết quả thi.
 - Những người tốt nghiệp loại giỏi; xuất sắc ở các bậc đào tạo chuyên môn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng, những người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện phục vụ nông thôn, miền núi từ 02 năm trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ được cộng 10 điểm vào kết quả thi tuyển.

- Đối tượng là con của các cán bộ đã có quá trình công tác từ 10 năm trở lên tại các xã biên giới, xã miền núi được cộng 10 điểm vào kết quả thi.

Điều 11: Hình thức xét tuyển:

Việc xét tuyển công chức cấp xã chỉ thực hiện trong các trường hợp sau:

1/ Đối với những người dự tuyển ở các xã biên giới, xã vùng 3 khi tuyển dụng lần đầu, người dân tộc thiểu số tại chỗ ở các xã, phường, thị trấn có bằng trung cấp chuyên môn trở lên phù hợp với chức danh đăng ký dự tuyển.

2/ Ưu tiên trong xét tuyển đối với các trường hợp sau đây:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động;
- Thương binh;
- Con liệt sỹ, Con thương binh, con bệnh binh;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người có hộ khẩu thường trú tại xã, phường, thị trấn (nơi đăng ký dự tuyển), sau đó mới ưu tiên người có hộ khẩu thường trú tại Đăk Lăk có thời gian lâu hơn.

- Người tốt nghiệp loại giỏi; xuất sắc ở các bậc đào tạo chuyên môn phù hợp với nhu cầu tuyển dụng; Người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đội viên thanh niên xung phong, đội viên đội trí thức trẻ tình nguyện phục vụ nông thôn, miền núi từ 02 năm trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 12: Nguyên tắc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển là người có đủ tiêu chuẩn và điều kiện dự tuyển. Hội đồng xét tuyển căn cứ vào qui định tại Điều 3 và Điều 4 qui chế này để xem xét và nhất trí đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tuyển dụng.

Điều 13 : Thời gian ra quyết định tuyển dụng và nhận việc:

1/ Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày công bố kết quả tuyển dụng, Chủ tịch UBND huyện, thành phố ra quyết định tuyển dụng.

2/ Trong thời gian chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng có quy định thời hạn khác.

3/ Trong trường hợp người được tuyển dụng có lý do chính đáng mà không thể nhận việc đúng thời hạn thì phải làm đơn xin gia hạn và được cơ quan sử dụng công chức đồng ý. Thời gian được gia hạn không quá 30 ngày.

4/ Trong trường hợp người có quyết định tuyển dụng đến nhận việc chậm quá thời hạn nêu trên mà không có lý do chính đáng thì cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức ra quyết định huỷ bỏ quyết định tuyển dụng.

Điều 14 : Người được tuyển dụng phải thực hiện chế độ tập sự đủ thời gian 06 tháng. Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ vào quyết định tuyển dụng của UBND cấp huyện, thành phố để bố trí sử dụng công chức cấp xã, cử cán bộ, công chức hướng dẫn trong thời gian tập sự để người tập sự làm đúng: Chức trách nhiệm vụ của công chức được bổ nhiệm, rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức lối sống và tinh thần trách nhiệm trong khi thi hành nhiệm vụ.

Hết thời gian tập sự, người tập sự viết báo cáo kết quả, người hướng dẫn có bản nhận xét đối với người tập sự. UBND cấp xã lấy ý kiến bằng văn bản của phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, thành phố, hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND cấp huyện, thành phố quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức, nếu không đủ điều kiện thì cho thôi việc.

Công chức cấp xã được phân công hướng dẫn tập sự được hưởng phụ cấp trách nhiệm bằng 30% mức lương tối thiểu trong thời gian hướng dẫn tập sự.

Điều 15: Hồ sơ và phí thi tuyển, xét tuyển:

1/ Hồ sơ dự tuyển

- Đơn xin dự tuyển (theo mẫu)
- Bản sao sơ yếu lý lịch (theo mẫu) có xác nhận của UBND cấp xã, phường, thị trấn, Bản sao giấy khai sinh (có công chứng).
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (có công chứng).
- Giấy chứng nhận sức khoẻ do cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên cấp (giấy chứng nhận sức khoẻ có giá trị trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ).

- 02 ảnh 3x4 và 02 phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ liên lạc.
- Giấy xác nhận ưu tiên (nếu có).
- Quyết định tạm tuyển dụng của UBND huyện, thành phố và bản nhận xét đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan sử dụng lao động đối với những người được hợp đồng lao động chờ thi tuyển (nếu có).

2/ Phí dự thi tuyển : Thực hiện theo quy định tại Thông tư Liên Bộ số 101/2003/TTLT/BTC-BNV ngày 29/10/2003 của Bộ Tài chính- Bộ Nội vụ quy định chế độ thu và quản lý sử dụng phí dự thi tuyển công chức.

Điều 16 : Hoạt động của Hội đồng tuyển dụng, hoạt động của Ban coi thi, Ban chấm thi áp dụng theo Quyết định số 466/1998/QĐ-TCCP-VTC ngày 05/09/1998 của Bộ Trưởng, Trưởng ban tổ chức – Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ), “Về việc ban hành quy chế thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, nội quy thi tuyển, thi nâng ngạch công chức”.

CHƯƠNG V

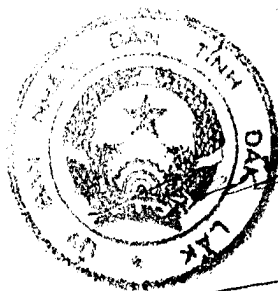
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17 : Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển công chức cấp xã theo đúng quy định của bản quy chế này.

Điều 18 : Trong quá trình triển khai thực hiện việc thi tuyển hoặc xét tuyển công chức cấp xã nếu có gì vướng mắc về nội dung, hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển, UBND các huyện, thành phố gửi văn bản báo cáo UBND Tỉnh xem xét giải quyết.

T.M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN LẠNG